

Số: /2019/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động đối với các điểm
truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ
trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 647/TTr-STTTT ngày 24/6/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động đối với các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2019 và thay thế Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động đối với các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- UBMTTQ và các Đoàn thể của tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP5, VP6, TTTH&CB.

QP/06QĐ_TTTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Quang Thìn

QUY ĐỊNH

**Quản lý hoạt động đối với các điểm truy nhập Internet công cộng,
điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2019/QĐ-UBND
ngày /7/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về việc quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Những quy định về quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Luật Viễn thông năm 2009, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ tại điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của đại lý Internet, chủ điểm truy nhập Internet công cộng

1. Đại lý Internet có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

3. Đại lý Internet không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng: không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 08 giờ sáng hôm sau.

4. Điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 08 giờ sáng hôm sau.

5. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

6. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet không thu cước có quyền và nghĩa vụ được quy định Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

7. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng phải niêm yết công khai giá cước dịch vụ và thời gian hoạt động theo quy định.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

Ngoài việc tuân thủ các quy định tại Khoản 1 Điều 14; Điều 26 Luật Viễn thông và Điều 7, Điều 44 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Cung cấp đầy đủ thông tin về dịch vụ truy nhập Internet cho các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi thực hiện việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Internet.

2. Hằng năm tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về Internet và đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho các chủ điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng do doanh nghiệp ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Internet ít nhất 01 (một) lần.

3. Thực hiện việc quản lý, kiểm tra các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng của doanh nghiệp và của các tổ chức, cá nhân đã ký hợp đồng sử dụng dịch vụ Internet với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm (trước ngày 05 tháng 12 hàng năm) báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Phối hợp cung cấp các cơ sở dữ liệu để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra và tạo điều kiện thuận lợi để các ngành chức năng, các cấp chính quyền thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý dịch vụ Internet trên địa bàn.

Điều 5. Quy định điều kiện về diện tích phòng máy, quyền và nghĩa vụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Điều kiện về diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP được sửa đổi tại Khoản 35 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại thành phố Ninh Bình, thành phố Tam Điệp tối thiểu đạt 50 m².

- Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại thị xã và thị trấn của các huyện tối thiểu đạt 40m².

- Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại xã của các huyện tối thiểu đạt 30m².

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 41 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

Điều 6. Cơ quan cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho các tổ chức, cá nhân theo địa bàn quản lý.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giao cho 01 phòng, ban chuyên môn chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê duyệt cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì và phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm hành chính trong hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tổ chức triển khai, thực hiện và phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh.

3. Cập nhật danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn, danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; tiếp nhận, xử lý thông tin báo cáo về hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của các Sở, ngành có liên quan

1. Công an tỉnh

a) Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh xử lý thông tin trên Internet liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để bảo đảm an toàn mạng lưới và an ninh thông tin trong hoạt động Internet theo quy định của Bộ Công an.

b) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an cấp huyện phối hợp với Thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động cung cấp, kinh doanh dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo và triển khai công tác phòng, chống tội phạm, gây rối an ninh trật tự xã hội phát sinh từ hoạt động kinh doanh dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử.

d) Hướng dẫn các Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Hướng dẫn thủ tục cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí ngân sách địa phương thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật về Internet và trò chơi điện tử trên mạng cho học sinh, sinh viên; tạo điều kiện, định hướng cho học sinh, sinh viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình.

b) Triển khai các biện pháp cảnh báo, giám sát học sinh, sinh viên để tránh khỏi các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet và trò chơi điện tử.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn thực hiện Quy định này và tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

2. Thẩm định hồ sơ cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý theo địa giới hành chính theo quy định tại Khoản 37, Khoản 38, Khoản 39, Khoản 40, Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018.

3. Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng, các tổ chức, doanh nghiệp viễn thông và người dân trên địa bàn quản lý theo địa giới hành chính.

4. Chủ trì thanh tra, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý theo địa giới hành chính.

5. Định kỳ cuối năm (vào ngày 15 tháng 12 hàng năm) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) các nội dung theo Mẫu số 14 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP để Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 10. Các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện

1. Chỉ đạo các cấp hội vận động hội viên, đoàn viên thanh niên, phụ nữ, công đoàn gương mẫu thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về các hoạt động cung cấp, kinh doanh, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử.

2. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Tổ chức Công đoàn các cấp tăng cường công tác quản lý đoàn viên, hội viên thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về các hoạt động cung cấp, kinh doanh, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành, nhà trường và hội phụ huynh học sinh ở địa phương trong công tác tuyên truyền giáo dục, quản lý ngăn chặn học sinh, sinh viên sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử trái quy định của pháp luật ảnh hưởng đến học tập, đạo đức, lối sống và gây ra hậu quả tiêu cực.

Điều 11. Tổ chức thực hiện Quy định

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện Quy định đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan quản lý hoạt động các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn